

Bản án số: 26/2021/HS - PT.

Ngày: 01 - 3 - 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Thông.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Thân Mạnh C - Kiểm sát viên.

Ngày 01/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 356/2020/TLPT-HS ngày 31/12/2020 đối với bị cáo Trương Thanh H, do có kháng cáo của bị cáo Trương Thanh H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 191/2020/HS-ST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Thanh H**, sinh năm 1976; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Số nhà 55, đường V, C, phường T, thành phố B, tỉnh B.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Bán vé số;

Con ông Trương Tuấn L, sinh năm 1942;

Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1947;

Gia đình có 4 chị em, bị cáo là con út;

Chồng là Nguyễn Đức H1, sinh năm 1973;

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 25/7/2012, Công an phường Trần Nguyên Hãn xử phạt hành chính về hành vi bán số lô, số đề. Mức phạt 1.000.000 đồng, đã nộp phạt.

- Ngày 30/12/2013, Công an phường Trần Phú xử phạt hành chính về hành vi bán số lô, số đề. Mức phạt 1.500.000 đồng, chưa nộp phạt (đã hết thời hiệu).

- Ngày 26/5/2016, Công an thành phố Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi bán số lô, số đề. Mức phạt 1.500.000 đồng, đã nộp phạt.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 27/6/2020 đến ngày 03/7/2020, hiện đang tại ngoại ở địa phương, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 09 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Thanh H, sinh năm 1976, trú tại số nhà 55, đường V, tổ 1, phường T, thành phố B, tỉnh B làm đại lý cho Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Bắc Giang. Quá trình làm đại lý thấy nhiều khách có nhu cầu chơi lô đề ngoài nhà nước nên H nảy sinh và thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho khách để tự được thua với khách nhằm hưởng lợi.

Khoảng 15 giờ, ngày 27/6/2020, Hoàng Văn K, sinh năm 1983, trú tại thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh B đến quầy bán vé số của Trương Thanh H ở ngã 5 Cầu Chui thuộc phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang hỏi mua lô đề và được H đồng ý. K mua các số gồm đề đặc biệt: đầu 3- mỗi số 30.000 đồng; số 33-100.000 đồng; mua số lô 45-57 mỗi số 20 điểm; số 64-10 điểm. Tổng số tiền mua là 1.450.000 đồng (H tính với K 23.000 đồng/01 điểm lô, đề thu đủ 100% số tiền K mua). H ghi các số lô đề K mua ra mặt sau tờ vé xổ số lô tô (đã qua ngày mở thưởng) rồi đưa cho K và ghi lại các số đó vào tờ cấp tổng. K trả H 1.450.000 đồng rồi đi về. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, K tiếp tục quay lại quầy vé số của H mua thêm các số lô, số đề gồm: đề đặc biệt số 33-88 mỗi số 100.000 đồng, kép (00-11-22-33-44-55-66-77-88-99) mỗi số 30.000 đồng; số lô 57-30 điểm. Tổng số tiền K mua của H là 1.190.000 đồng. H ghi các số lô đề K mua ra mặt sau tờ vé xổ số lô tô (đã qua ngày mở thưởng) và ghi lại các số đó vào tờ cấp tổng. K trả H 1.190.000 đồng thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh đến kiểm tra, H cầm tờ cấp đã ghi cho K xé đi, vứt ra bàn, K nhặt tờ cấp bị xé lên cầm ở tay thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện. Tổ công tác đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ tang vật gồm: 07 cặp đề (được đánh số thứ tự từ 01 đến 07); 05 tờ vé xổ số kiến thiết miền Bắc mệnh giá 10.000 đồng mở thưởng ngày 23/02/2020; 02 tờ kết quả xổ số ngày 26/6/2020 (bản photô); 01 máy tính casio; 01 bút nước màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, lắp sim 0943092743; 01 bàn nhựa màu đỏ; 01 ghế nhựa màu xanh; 01 kéo và số tiền 5.800.000 đồng thu của H; cặp đề đã bị xé rách (được đánh số thứ tự 8, 9) thu của K.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Thanh H. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra đã thu giữ số tiền 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng) tại ngăn tủ gỗ kê cạnh giường ngủ của gia đình H. Anh Nguyễn Đức H1, là chồng của H, đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7, vỏ màu đen, lắp sim số 1: 0368.002.066, sim số 2: 0346.506.159; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu trắng, lắp sim số 0948.715.610. Anh Nguyễn Đức N, là con trai của H, tự nguyện giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus vỏ màu vàng, lắp sim 0971.062.945; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, lắp sim số 0869.026.101.

Ngày 30/6/2020, Cơ quan điều tra trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh giám định chữ viết, chữ số trên 09 tờ cáp đề thu giữ khi bắt quả tang. Ngày 03/7/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh có Kết luận giám định số 815/KL-KTHS kết luận:

- Chữ viết trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2, A6, A7, A8, A9 trừ chữ viết có nội dung “27/6/2020-K-Hoàng Văn K” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A8, A9); chữ viết có nội dung “27/6-H-Trương Thanh H” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A3); chữ viết trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A4, trừ chữ viết có nội dung “61-71-85-86-lô”); chữ viết có nội dung “27/6/3030-H-Trương Thanh H-345-85/430-120” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A5) so với chữ viết của Trương Thanh H trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M8) là do cùng một người viết ra.

- Chữ viết trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A3, trừ chữ viết có nội dung “27/6-H-Trương Thanh H”) so với chữ viết của Nguyễn Cao C trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M9 đến M15) là do cùng một người viết ra.

- Chữ viết có nội dung “61-71-85-86-lô” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A4) so với chữ viết của Trần Công Đ trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M16 đến M22) là do cùng một người viết ra.

- Chữ viết trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A5, trừ chữ viết có nội dung “27/6/3030-H-Trương Thanh H-345-85/430-120” là không phải do Trương Thanh H, Nguyễn Cao C, Trần Công Đ viết ra.

Tại cơ quan điều tra Trương Thanh H khai nhận: Buổi chiều ngày 27/06/2020, khi H có mặt tại quầy bán vé số ở ngã 5 Cầu chui, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang thì có một số người khách đến mua số lô, số đề. Trong số khách đến mua số lô, số đề H biết tên, địa chỉ của một số người gồm: anh Nguyễn Cao C (tên khác là Nguyễn Hoài N), sinh năm 1958, trú tại ngõ 41 đường V, phường T, thành phố B (các số lô, số đề anh C mua H ghi vào tờ cáp đánh số 3); anh Trần Công Đ, sinh năm 1968, trú tại tổ dân phố C, phường T, thành phố B (anh Đ tự viết các số lô, số đề muốn mua vào tờ cáp số 4 rồi chuyển cho H); người thanh niên tên K, bị bắt quả tang cùng H ngày 27/6/2020 (các số lô, số đề K mua H ghi vào tờ cáp số 8 và số 9). Ngoài ra H còn bán số lô, số đề cho một số người khách đi đường, H không biết tên, địa chỉ.

Các số lô, số đề đã bán cho khách H tổng hợp vào các tờ cáp, cụ thể là cáp 1 = 2.852.000 đồng, cáp 2 = 130.000 đồng, cáp 6 = 2.181.000 đồng, cáp 7 = 20.000 đồng. Tổng số tiền H bán số lô, số đề cho khách trong ngày 27/6/2020 là 5.183.000 đồng (Năm triệu một trăm tám mươi ba nghìn đồng). Riêng tờ cáp đề số 5 H không nhớ của ai, mua vào thời gian nào.

Cơ quan điều tra đã triệu tập làm việc với Trần Công Đ, Nguyễn Cao C, cả hai đều thừa nhận hành vi mua số lô, số đề của Trương Thanh H vào ngày 27/6/2020, cụ thể: Trần Công Đ khai nhận mua các số lô, số đề tại tờ cáp số 4 gồm: Lô xiên (61-71-85-86) là 100.000 đồng, số lô 86-10 điểm, tổng số tiền là 330.000 đồng (H tính thu của Đ 310.000 đồng); Nguyễn Cao C khai nhận mua các số lô, số đề tại tờ cáp số 3 gồm: Đặc biệt 41-55.000 đồng, 46-30.000 đồng, nhất to 41- 46 mỗi số 20.000 đồng, số lô 41- 46 mỗi số 5 điểm, tổng số tiền là 355.000 đồng (H tính thu của C 330.000 đồng). Lời khai của Trần Công Đ và Nguyễn Cao C phù hợp với lời khai của Trương Thanh H.

* Ngoài hành vi bán số lô, số đề cho khách bị Cơ quan công an bắt quả tang ngày 27/6/2020, Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ việc H mua bán số lô, số đề với một số người khác qua tin nhắn điện thoại, tin nhắn zalo, cụ thể:

- Hồi 17 giờ 54 phút ngày 26/6/2020, H sử dụng chiếc điện thoại Nokia, vỏ màu trắng, lắp sim số 0948.715.610 gửi tin nhắn chuyển lô đề cho bà Hoàng Thị H2, sinh năm 1957, trú tại số nhà 01, ngách 30, ngõ 59 đường V, tổ C, phường T, thành phố B (số điện thoại 0974.552.157, lưu trong danh bạ là “Hop Vâu”) nội dung: “Đb. 58x 400n. 42. 46. 00. 30. 03. 06. 44 x 50n. nto 58. 42 x 50n. lô. 03. 00. 30x 15n”, tổng số tiền lô đề H chuyển cho H2 được xác định là 1.885.000 đồng. Hai bên chưa thanh toán tiền cho nhau. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với Hoàng Thị H2. Quá trình làm việc H2 khai nhận việc đánh lô đề với H, lời khai của H2 phù hợp với lời khai của H và nội dung tin nhắn lưu trong điện thoại di động của H.

- Từ ngày 11/6/2020 đến ngày 25/6/2020, H nhiều ngày sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen bạc, lắp sim số 0943.092.743, có cài đặt zalo nick “Trương H” nhắn tin trao đổi việc mua bán số lô, số đề với Nguyễn Đức N, sinh năm 2000, là con trai của H, có nick zalo là “Hoàng N”. Quá trình điều tra đã xác định số tiền đánh bạc (đã đối chiếu kết quả mở thưởng các ngày tương ứng) giữa H với N cụ thể như sau:

- + Ngày 11/6/2020 là 145.000 đồng; Ngày 12/6/2020 là 130.000 đồng.
- + Ngày 13/6/2020 là 326.000 đồng; Ngày 14/6/2020 là 140.000 đồng.
- + Ngày 15/6/2020 là 225.000 đồng; Ngày 16/6/2020 là 100.000 đồng.
- + Ngày 17/6/2020 là 690.000 đồng; Ngày 18/6/2020 là 430.000 đồng.
- + Ngày 19/6/2020 là 290.000 đồng; Ngày 21/6/2020 là 110.000 đồng.
- + Ngày 22/6/2020 là 150.000 đồng; Ngày 24/6/2020 là 60.000 đồng.
- + Ngày 25/6/2020 là 250.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc giữa N và H từ ngày 11/6/2020 đến ngày 25/6/2020 là 3.046.000 đồng. N và H đã thanh toán cho nhau xong. Tại Cơ quan điều tra cả H và N đều thừa nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề của mình như trên là đúng.

** Quá trình điều tra còn xác định hành vi đánh bạc của các đối tượng gồm:*

1. *Hành vi đánh bạc của Nguyễn Đức N (sinh năm 2000, là con trai của H):* Quá trình khám xét nhà H vào ngày 27/6/2020, N có giao nộp cho Cơ quan điều tra 02 điện thoại di động (01 điện thoại nhãn hiệu Nokia lắp sim số 0869.026.101 và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus lắp sim 0971.062.945, đăng ký zalo nick “Hoàng N”). Ngoài hành vi đánh bạc nêu trên với Trương Thanh H, Nguyễn Đức N còn có hành vi đánh bạc với Nguyễn Sĩ S, sinh năm 1965, trú tại Phố C, xã D, thành phố B (số điện thoại 0972.052.325, N lưu trong danh bạ “Chú S Bv”, nick zalo “Chú S Bv”) qua tin nhắn zalo (còn lưu trong điện thoại lắp sim 0971.062.945 của N). Quá trình điều tra đã xác định số tiền đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề (đã đối chiếu kết quả mở thưởng các ngày tương ứng) từ ngày 29/2/2020 đến ngày 24/6/2020 giữa N và S cụ thể như sau:

- Ngày 29/2/2020, S đánh bạc với số tiền 330.000 đồng. S trúng thưởng 700.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.030.000 đồng.

- Ngày 01/3/2020, S đánh bạc với số tiền 400.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 400.000 đồng;

- Ngày 02/3/2020, S đánh bạc với số tiền 200.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 200.000 đồng;

- Ngày 03/3/2020, S đánh bạc với số tiền 200.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 200.000 đồng;

- Ngày 04/3/2020, S đánh bạc với số tiền 180.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 180.000 đồng.

- Ngày 16/3/2020, S đánh bạc với số tiền 100.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 100.000 đồng.

- Ngày 20/3/2020, S đánh bạc với số tiền 200.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 200.000 đồng.

- Ngày 21/3/2020, S đánh bạc với số tiền 100.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 100.000 đồng.

- Ngày 23/3/2020, S đánh bạc với số tiền 250.000 đồng. S trúng thưởng 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.050.000 đồng.

- Ngày 24/3/2020, S đánh bạc với số tiền 500.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 500.000 đồng.

- Ngày 25/3/2020, S đánh bạc với số tiền 550.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 550.000 đồng.

- Ngày 26/3/2020, S đánh bạc với số tiền 500.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 500.000 đồng.
- Ngày 28/3/2020, S đánh bạc với số tiền 100.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 100.000 đồng.
- Ngày 30/3/2020, S đánh bạc với số tiền 200.000 đồng. S trúng thưởng 700.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 900.000 đồng.
- Ngày 31/3/2020, S đánh bạc với số tiền 500.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 500.000 đồng.
- Ngày 29/4/2020, S đánh bạc với số tiền 500.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 500.000 đồng.
- Ngày 30/4/2020, S đánh bạc với số tiền 300.000 đồng. S trúng thưởng 4.300.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 4.600.000 đồng.
- Ngày 01/5/2020, S đánh bạc với số tiền 600.000 đồng. S trúng thưởng 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.400.000 đồng.
- Ngày 03/5/2020, S đánh bạc với số tiền 900.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 900.000 đồng.
- Ngày 04/5/2020, S đánh bạc với số tiền 670.000 đồng. S trúng thưởng 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.470.000 đồng.
- Ngày 05/5/2020, S đánh bạc với số tiền 890.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 890.000 đồng.
- Ngày 07/5/2020, S đánh bạc với số tiền 1.160.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 1.160.000 đồng.
- Ngày 09/5/2020, S đánh bạc với số tiền 270.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 270.000 đồng.
- Ngày 10/5/2020, S đánh bạc với số tiền 180.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 180.000 đồng.
- Ngày 14/5/2020, S đánh bạc với số tiền 200.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 200.000 đồng.
- Ngày 15/5/2020, S đánh bạc với số tiền 200.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 200.000 đồng.
- Ngày 16/5/2020, S đánh bạc với số tiền 400.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 400.000 đồng.
- Ngày 19/5/2020, S đánh bạc với số tiền 500.000 đồng. S trúng thưởng 700.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.200.000 đồng.
- Ngày 20/5/2020, S đánh bạc với số tiền 530.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 530.000 đồng.
- Ngày 21/5/2020, S đánh bạc với số tiền 270.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 270.000 đồng.

- Ngày 23/5/2020, S đánh bạc với số tiền 560.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 560.000 đồng.
- Ngày 24/5/2020, S đánh bạc với số tiền 1.220.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 1.220.000 đồng.
- Ngày 27/5/2020, S đánh bạc với số tiền 200.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 200.000 đồng.
- Ngày 02/6/2020, S đánh bạc với số tiền 560.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 560.000 đồng.
- Ngày 04/6/2020, S đánh bạc với số tiền 230.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 230.000 đồng.
- Ngày 06/6/2020, S đánh bạc với số tiền 505.000 đồng. S trúng thưởng 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.305.000 đồng.
- Ngày 07/6/2020, S đánh bạc với số tiền 700.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 700.000 đồng.
- Ngày 08/6/2020, S đánh bạc với số tiền 600.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 600.000 đồng.
- Ngày 09/6/2020, S đánh bạc với số tiền 400.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 400.000 đồng.
- Ngày 10/6/2020, S đánh bạc với số tiền 400.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 400.000 đồng.
- Ngày 11/6/2020, S đánh bạc với số tiền 200.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 200.000 đồng.
- Ngày 13/6/2020, S đánh bạc với số tiền 400.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 400.000 đồng.
- Ngày 14/6/2020, S đánh bạc với số tiền 240.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 240.000 đồng.
- Ngày 15/6/2020, S đánh bạc với số tiền 300.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 300.000 đồng.
- Ngày 18/6/2020, S đánh bạc với số tiền 300.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 300.000 đồng.
- Ngày 21/6/2020, S đánh bạc với số tiền 400.000 đồng. S trúng thưởng 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.200.000 đồng.
- Ngày 22/6/2020, S đánh bạc với số tiền 470.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 470.000 đồng.
- Ngày 23/6/2020, S đánh bạc với số tiền 130.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 130.000 đồng.
- Ngày 24/6/2020, S đánh bạc với số tiền 300.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 300.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc giữa N và S từ ngày 29/02/2020 đến ngày 24/6/2020 là 30.395.000 đồng. Trong tổng số tiền đánh bạc này N thu được từ việc bán số lô, số đề cho S là 19.995.000 đồng sau đó N đã chuyển cho H 3.000.000 đồng số tiền còn lại N tự giữ lại chi tiêu cá nhân và trả thưởng cho S. Tổng số tiền S thu được từ trúng thưởng của N trong các ngày 29/02/2020, ngày 23/3/2020, ngày 30/3/2020, ngày 30/4/2020, ngày 01/5/2020, ngày 04/5/2020, ngày 19/5/2020, ngày 06/6/2020 và ngày 21/6/2020 là 10.400.000 đồng. N, S và H đã thanh toán cho nhau xong số tiền đánh bạc từ ngày 29/02/2020 đến ngày 24/6/2020.

(2) *Hành vi đánh bạc của Nguyễn Đức H1 (sinh năm 1970, là chồng của H:* Quá trình khám xét nhà H vào ngày 27/6/2020, H1 có giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7, vỏ màu đen, lắp sim số 1 là 0368.002.066, sim số 2 là 0346.506.159 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu trắng, lắp sim số 0948.715.610. Cơ quan điều tra đã triệu tập H1 đến làm việc và làm rõ hành vi đánh bạc của H1 với Nguyễn Đức K1, sinh năm 1959, trú tại số 08, ngõ 308, đường H, tổ 1A, phường H, thành phố B, tỉnh B và với Trần Thị B, sinh năm 1941, trú tại ngõ 290, đường H, tổ 1B, phường H, thành phố B, cụ thể:

- Hồi 18 giờ 33 phút ngày 26/6/2020, H1 sử dụng điện thoại nhãn hiệu Samsung A7, lắp 2 sim (sim 1: 0368.002.066, sim 2: 0346.506.159) gửi tin nhắn cho K1 (số điện thoại 0913.590.282, H1 lưu trong danh bạ “Anh K1” nội dung “+180+180= 360k” (tức là 180.000 đồng + 180.000 đồng = 360.000 đồng). H1 đã thừa nhận, ngày 25/6/2020, K1 mua số lô 71-76 mỗi số 5 điểm, tổng số tiền là 220.000 đồng (H1 tính với K1 22.000 đồng/điểm), K1 đã trúng thưởng số lô 76 x 5 điểm được 400.000 đồng, đối trừ với số tiền mua ngày 25/6/2020, K1 thắng được 180.000 đồng; Ngày 26/6/2020, K1 mua tiếp số lô 24-34 mỗi số 5 điểm, tổng số tiền là 220.000 đồng, K1 đã trúng thưởng số lô 34x5 điểm được 400.000 đồng, đối trừ với số tiền mua ngày 26/6/2020, K1 thắng được 180.000 đồng. Tổng 2 ngày mua lô đề K1 thắng được 360.000 đồng. H1 và K1 chưa thanh toán cho nhau số tiền đánh bạc và thắng bạc trong hai ngày trên.

- Tại phần hình ảnh lưu trong điện thoại, có hình ảnh chụp 01 cáp đề, nội dung trên cáp được xác định cụ thể: Đặc biệt (ĐB): Đầu 0-5N, đầu 49-10N, đít 6-20N, đít 5-10N, 35 53 37 73-6N; Nhất to (NT): Đầu 6-5N, 68 60 69 96 98 97-12N, 29 92 27 72-6N; 2 cửa (X2): 39 93 56 65 69 96 48 84 68 86 46 64 43 34 37 73 78 87 75 57 76 67 71 19 91 99 44 49 94 04 40 06 60 09 90 55 00 66, đầu 7- 5N. Theo H1 khai nhận, đây là các số lô, số đề H bảo H1 bán cho bà B vào ngày 26/6/2020, do bà B vội đi lễ, H không có nhà nên bà B nhờ H1 ghi và chuyển cho H giúp. H1 sau khi bán cho bà B đã dùng phần mềm chụp ảnh trong điện thoại chụp lại cáp và báo lại cho H biết để H tính toán, thanh toán với bà B. Số tiền H1 bán lô đề cho bà B là 1.200.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 26/6/2020, bà B trúng thưởng tổng số tiền 1.750.000 đồng. Tổng số tiền H1 và H đánh bạc với bà B là

2.950.000 đồng. H1, H và B chưa thanh toán cho nhau số tiền đánh bạc và thắng bạc trong ngày 26/6/2020.

Các đối tượng Nguyễn Đức K1, Trần Thị B, Nguyễn Sĩ S, là những người đã mua số lô, số đề của Nguyễn Đức H1, Nguyễn Đức N. Cơ quan điều tra đã triệu tập làm việc với K1, B và S, cả ba đều thừa nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề của mình (nội dung đánh bạc đúng như Nguyễn Đức H1, Nguyễn Đức N khai nhận ở trên).

Về chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, lắp sim số 0948.715.610, H1 khai nhận là do H1 mua và để ở nhà cho H sử dụng, nội dung tin nhắn lưu trong điện thoại (đã được kiểm tra ở trên) không phải của H1 và H1 hoàn toàn không biết về các tin nhắn này, phù hợp với lời khai của H.

** Hình thức đánh bạc, quy định trả thưởng:* Lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc công bố hàng ngày trên phương tiện thông tin đại chúng, Trương Thanh H và các đối tượng đã mua bán số lô, số đề để đánh bạc với nhau gồm các dạng:

- Dạng thứ nhất (đánh đề đặc biệt, đề giải nhất và đề 2 của gồm cả đề đặc biệt và đề giải nhất): Người chơi đặt cược 02 số cuối của giải đặc biệt hoặc giải nhất hoặc đặt cược cả 02 số cuối của giải đặc biệt và giải nhất của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc; H tính thu của người chơi từ 80% đến 100% số tiền khách mua, riêng với N, H tính thu 70%, nếu trúng người chơi sẽ được trả thưởng gấp 70 lần giá trị tiền đặt cược, nếu không trúng thưởng thì mất số tiền đặt cược. (Đối với số tiền ở dạng này, quá trình điều tra, truy tố đều tính là 100%).

- Dạng thứ hai (đánh lô): Người chơi đặt cược 02 số cuối của tất cả các giải kết quả xổ số; 01 điểm lô H tính với người chơi từ 22.000 đồng đến 23.000 đồng, nếu người chơi trúng thì được trả thưởng 80.000 đồng/01 điểm lô/01 giải, còn nếu người chơi thua thì bị mất toàn bộ số tiền bỏ ra mua số lô đó.

- Dạng thứ ba (lô xiên): Người chơi đặt cược 02 số cuối của tất cả các giải kết quả xổ số với các cặp số gồm 02 số, 03 số và 04 số, nếu người chơi trúng thưởng xiên 2 (cặp gồm 02 số) thì được trả thưởng gấp 10 lần, trúng thưởng xiên 3 (cặp gồm 03 số) được trả thưởng gấp 40 lần, trúng thưởng xiên 4 (cặp gồm 04 số) thì được trả thưởng gấp 100 lần.

- Dạng thứ tư (đề 3 càng đặc biệt, đề 3 càng nhất to): Người chơi đặt cược 03 số cuối của giải đặc biệt và 03 số cuối của giải nhất, khi trúng thưởng sẽ được trả thưởng gấp 400 lần số tiền đặt cược (dạng này H chuyển vào Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Bắc Giang để thực hiện việc bán và trả thưởng).

**Cách thức đánh bạc:* Với khách đến quầy bán xổ số của H mua lô đề trực tiếp, có thể H sẽ viết cấp đề cho người chơi hoặc người chơi tự viết nội dung mua vào cấp đề H đã chuẩn bị sẵn rồi giao cho H, H sẽ trực tiếp thu tiền của họ. Với khách mua qua tin nhắn điện thoại (kể cả đối với N con trai H), muốn mua số nào thì soạn tin nhắn các số muốn mua, số tiền mua đến số điện thoại 0943092743 và số điện thoại

0948715610 của H, H sẽ nhắn tin phản hồi lại cho biết H đã nhận được tin. Việc thanh toán tiền được thua giữa H với người chơi sẽ được thực hiện vào ngày hôm sau (riêng với Nguyễn Đức N việc thanh toán được thực hiện khi N trúng lô đề hoặc vào ngày 15 hàng tháng khi Công ty của N phát lương cho công nhân).

Ngoài ngày 27/6/2020, Trương Thanh H còn bán số lô, số đề nhiều ngày khác. Các đối tượng Nguyễn Đức H1, Nguyễn Đức N, Hoàng Thị H2, Nguyễn Sĩ S, Trần Thị B, Trần Công Đ, Nguyễn Cao C, Nguyễn Đức K1 cũng có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán bán số lô, số đề trong nhiều ngày khác nhau nhưng mỗi ngày đều không đủ định lượng cấu thành tội đánh bạc, các đối tượng đều có nhân thân tốt, Công an thành phố Bắc Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Về đối tượng bị bắt quả tang mua số lô, số đề của Trương Thanh H ngày 26/7/2020 với tổng số tiền mua là 2.640.000 đồng, tự khai tên là Hoàng Văn K, sinh năm 1983, cư trú tại thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh B, sau khi phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh làm việc, ghi lời khai, cho kiểm điểm, đối tượng đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa chỉ đối tượng khai nhưng không có người nào là Hoàng Văn K, sinh năm 1983 nên chưa có căn cứ để xử lý hành chính về hành vi đánh bạc, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, truy tìm, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về số điện thoại Trương Thanh H, Nguyễn Đức H1, Nguyễn Đức N, Hoàng Thị H2, Nguyễn Sĩ S, Nguyễn Đức K1 sử dụng đánh bạc và các số điện thoại có nội dung trao đổi liên quan đến số lô, số đề còn lưu trong máy điện thoại của H, H1, Cơ quan điều tra đã ra lệnh thu giữ thư tín, điện tín tại Tập đoàn công nghiệp viễn thông quân đội Viettel. Kết quả thu giữ xác định:

- + Số điện thoại 0943.092.743 do Trương Thanh H sử dụng được đăng ký chính chủ tên H, còn số điện thoại 0948.715.610 (do 2 vợ chồng H dùng chung) mang tên chủ thuê bao là Ninh Hồng Thái, sinh ngày 10/6/1954, địa chỉ: xã Song Khê, thành phố Bắc Giang (CMND số 120306594).

- + Các số điện thoại 0368.002.066, 0346.506.159 do Nguyễn Đức H1 sử dụng đều được đăng ký thông tin thuê bao chính chủ tên H1.

- + Các số điện thoại 0971.062.945, 0869.026.101 do Nguyễn Đức N sử dụng. Trong đó số điện thoại 0971.062.945 được đăng ký tên chủ thuê bao là Công ty TNHH Đầu tư Lincomex-sinh ngày 24/11/2017, địa chỉ: Số 12/3 ngõ 216, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Còn số điện thoại 0869.026.101 được đăng ký tên chủ thuê bao Nguyễn Thị Hà, sinh ngày 31/3/1961, địa chỉ: phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang (CMND số 120016046).

- + Các số điện thoại 0974.552.157, 0972.052.325, 0913.590.282 và 0868.458.792 lần lượt do Hoàng Thị H2, Nguyễn Sĩ S, Nguyễn Đức K1, Nguyễn Tuấn Anh (con bà H2) sử dụng đều được đăng ký thông tin thuê bao chính chủ tên H2, S, K1, Tuấn Anh.

+ Các số điện thoại có nội dung trao đổi với H trong 02 máy điện thoại được lắp sim số 0943.092.743 và sim số 0948.715.610, ngoài số điện thoại của Hoàng Thị H2 còn có các số điện thoại: 0915.315.325 và 0971.748.566 (H đều không lưu tên trong danh bạ), 0832.575.666 (H lưu trong danh bạ “Vân Anh Sx”), 0904.112.442 (H lưu trong danh bạ “Lưu”) được đăng ký thông tin với các chủ thuê lần lượt là: Trần Văn Lục, sinh ngày 07/5/1967, địa chỉ: Lê Lợi, thành phố Bắc Giang (CMND số 120984350); Bùi Ngọc Minh, sinh ngày 05/12/1998, địa chỉ: phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (CMND số 362701057); Lê Thị Vân Anh, sinh ngày 31/01/1985, địa chỉ: Công ty xỏ số Bắc Giang, số 02 Quang Trung, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang (CMND số 121561910). Riêng số điện thoại 0904.112.442, Tổng công ty Viễn thông MobiFone cung cấp, trong khoảng thời gian được yêu cầu, không có đơn vị, cá nhân nào đăng ký sử dụng số điện thoại này, do đó Cơ quan điều tra không thể xác định được.

Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu xác định nhân thân, lai lịch theo số CMND sử dụng đăng ký thuê bao, kết quả: thuê bao do Trần Văn Lục, Lê Thị Vân Anh sử dụng được đăng ký thông tin thuê bao chính chủ. Tiến hành làm việc với Công ty xỏ số (có sự tham gia của chị Lê Thị Vân Anh) xác định ngày 25/6/2020, Trương Thanh H có chuyên 3 càng đặc biệt, nhất to cho Công ty xỏ số, trong đó có những số do anh Lục nhả cho H. Làm việc với Trần Văn Lục, anh Lục xác nhận có việc sử dụng số điện thoại 0915.315.325 nhả tin để mua xỏ số lô tô của H vào ngày 27/6/2020, không phải mua số lô, số đề. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Trương Thanh H đối chất với anh Lục. Tại buổi đối chất, H thay đổi lời khai, xác nhận tin nhả anh Lục gửi là để mua chịu xỏ số lô tô, do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Các thuê bao còn lại đều được đăng ký với thông tin giả (thông tin không phù hợp với người sử dụng số điện thoại đó, đăng ký thông tin số CMND không có thật) hoặc đăng ký không đầy đủ thông tin địa chỉ. Do vậy cơ quan điều tra chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Số tiền 110.000.000 đồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà Trương Thanh H: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và xác định trong số tiền này có 100.000.000 đồng là của chị Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1971, trú tại số nhà 55 đường Vương Văn Trà, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang là chị dâu anh Nguyễn Đức H1 đưa cho anh H1 để anh H1 đứng ra mua thêm diện tích đất sử dụng cho các hộ anh em trong gia đình, không liên quan đến việc đánh bạc. Còn lại 10.000.000 đồng là tiền cá nhân của gia đình anh H1 và bị cáo H. Ngày 04/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh H1 số tiền 100.000.000 đồng mà anh H1 giữ hộ chị Lý, anh H1 và chị Lý đều không có ý kiến thắc mắc gì.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 máy tính nhãn hiệu CASIO, Ký hiệu HL -122TV; 01 bút bi nước mực màu đen đã qua sử dụng; 01 chiếc kéo có tay cầm bằng nhựa màu cam; 01 bàn nhựa màu đỏ; 01 ghế màu xanh có tựa lưng đều đã qua sử dụng và 07 điện

thoại di động các loại được niêm phong trong 07 phong bì có chữ “ Phòng cảnh sát Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang”, có chữ ký xác nhận của các đối tượng bị thu giữ gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung có số Imei 1: 359051092945021/01; số Imei 2: 359052092945029/01 thu của Trương Thanh H; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen, máy có số Imei 1: 355748081990222/01; số Imei 2: 355759081990220/01 và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia vỏ màu trắng, máy có số Seri 1: 356893075641868; số Seri 2: 356893075641876 thu của Nguyễn Đức H1; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone7 màu đen, máy có số Imei: 355351084247756 thu của Hoàng Thị H2; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus vỏ màu vàng, có số Imei: 355736076601558 và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, có số Imei 1: 359770065068087, số Imei 2: 359770065068095 thu của Nguyễn Đức N; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung vỏ màu ghi, có số Imei 1: 35240509743/01; số Imei 2: 352406097431962/01 thu của Nguyễn Sĩ S và số tiền 15.800.000 đồng. Toàn bộ vật chứng được nhập kho vật chứng để xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 193/CT-VKS ngày 04/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Trương Thanh H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 191/2020/HS-ST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Thanh H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh H 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/6/2020 đến ngày 03/7/2020.

Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/12/2020, bị cáo Trương Thanh H nộp đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trương Thanh H thay đổi nội dung kháng cáo từ xin hưởng án treo sang xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp đủ tiền phạt, tiền truy thu và án phí Hình sự như án sơ thẩm đã tuyên. Bản thân bị cáo sau khi xét xử song luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước được chính quyền địa phương xác nhận

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng

hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Thanh H sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo H 04 tháng tù. Bị cáo Trương Thanh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trương Thanh H không tranh luận gì

Bị cáo Trương Thanh H nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Trương Thanh H được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trương Thanh H thì thấy: Trong ngày 27/6/2020 tại ngã 5 Cầu Chui thuộc phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, Trương Thanh H có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề cho các đối tượng Hoàng Văn K, Trần Công Đ, Nguyễn Cao C và một số khách đi đường H không biết tên tuổi, địa chỉ. Tổng số tiền đánh bạc là 5.183.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Trương Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Trương Thanh H về tội “Đánh bạc”, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Trương Thanh H thấy: Tại phiên tòa, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, HĐXX phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Án sơ thẩm xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; là có căn cứ.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân xấu, đã ba lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán số lô, số đề.

Hành vi của bị cáo Trương Thanh H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, đồng thời là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo

biết rõ hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh lô, đề là trái phép và sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Nhưng vì động cơ vụ lợi bị cáo vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp thể hiện sự coi thường pháp luật. Việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 07 (Bảy) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo H đã nộp tiền phạt, tiền thu lợi bất chính xung công quỹ nhà nước và án phí Hình sự sơ thẩm. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới áp dụng cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Trương Thanh H xuất trình 01 đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương về việc sau khi xét xử song bị cáo H luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước không có vi phạm gì. Xét thấy, bị cáo H không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Trương Thanh H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trương Thanh H, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trương Thanh H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh H 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/6/2020 đến ngày 03/7/2020.

Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trương Thanh H không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Trương Thanh H đã nộp 5.629.000 đồng (Năm triệu, sáu trăm, hai mươi chín nghìn đồng) tại biên lai thu số AA/2012/00862 ngày 04/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương